

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 41/2017/HSST

Ngày: 07/9/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Minh

Các hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thúy Luân và ông Nguyễn Tiến Tịnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần K Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: bà Niê Đoan Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2017/HSST, ngày 10/8/2017, đối với bị cáo **Ngô Quyết T**, sinh năm 1983; Nơi sinh: tỉnh Đắc Lắc; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi phạm tội: số 25 Dương Văn N, phường T, Tp. B, tỉnh Đắc Lắc; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Tài xế; con ông Ngô Văn T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị N (đã chết); Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/03/2017. (có mặt)

- Người bị hại: A Trần Trọng K, sinh năm 1990 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Chị Nguyễn Huỳnh G, sinh năm 1988 (có mặt)

Trú tại: số 50, khu vực chợ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ông Trần Đức V, sinh năm 1957 (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố H, phường T, thị xã B, tỉnh Đắc Lắc.

3. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1961 (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố H, phường T, thị xã B, tỉnh Đắc Lắc.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: ông Lương ThA V - Văn phòng Luật sư T thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắc Lắc. (có mặt)

Địa chỉ: số 209 H, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắc Lắc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị K A, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú tại: số 25 D, phường T, Tp. B, tỉnh Đắc Lắc

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 (có mặt)

Trú tại: số 50, Khu vực chợ ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

3. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Trú tại: 792/851C đường B, phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Ngô Quyết T có giấy phép lái xe hạng E theo quy định của pháp luật. Từ tháng 4 năm 2016, Ngô Quyết T lái xe ô tô cho nhà xe A T (địa chỉ: 25 D, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk do bà Nguyễn Thị K A là vợ của Ngô Quyết T đứng tên chủ hộ kinh doanh) để chở khách tuyến Tp. Hồ Chí Minh đi huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và ngược lại.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/01/2017, Ngô Quyết T điều khiển xe ô tô khách THACO màu bạc, biển số 47B - 00855 chở 40 hành khách cùng với 02 phụ xe là Đặng Văn H, Nguyễn T và tài xế Trần Công A, xuất phát từ bến xe Miền Đông, Tp. Hồ Chí Minh đi huyện Ea Kar - tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 01^h 45' sáng ngày 26/01/2017, khi đến Km 758 + 200 QL 14, thuộc thôn 12, xã Đ, huyện Đ Mil, tỉnh Đắk Nông, đây là đoạn đường nhựa bê tông có mặt đường được kẻ vạch sơn rờn màu vàng phân chia mặt đường thành hai phần, phát hiện phía trước cùng chiều có xe ô tô đang đậu bên phần đường phải (hướng Đắk Mil đi Cư Jút) để trả khách (không xác định được biển kiểm soát), Ngô Quyết T điều khiển xe ô tô biển số 47B - 008.55 chuyển hướng từ phần đường bên phải sang bên phần đường trái để vượt lên trước. Khi vừa vượt qua được phần đuôi của xe ô tô đậu bên phải đường đang trả khách và lấn sang phần đường trái của xe ngược chiều, Ngô Quyết T phát hiện phía trước có xe ô tô Ford Everest màu trắng BKS 62A - 008.40 do A Trần Trọng K điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại, do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên T đã để xe ô tô 47B - 008.55 do mình điều khiển tông vào bên trái đầu xe ô tô biển số 62A - 008.40 gây tai nạn làm xe ô tô biển số 62A - 008.40 bị đẩy lui về sau. Sau tai nạn xảy ra, xe ô tô biển số 62A - 008.40 và xe ô tô biển số 47B - 008.55 nằm bên lề đường trái, phần đường dành cho xe 62A - 008.40, trước cổng nhà thờ Kitô Vua, thuộc thôn 12, xã Đắk Rlă, huyện Đắk Mil. Hậu quả làm A Trần Trọng K tử vong tại chỗ, hai xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng bê tông rộng 11,30m. Chính giữa mặt đường có vạch sơn kẻ rờn màu vàng phân chia mặt đường thành hai phần bằng nhau, mặt đường khô ráo. Trên mỗi làn đường có vạch sơn kẻ liền màu trắng phân chia làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ. Bên trái đường là nhà thờ Kitô Vua và khu dân cư, bên phải đường là khu dân cư. Lấy trụ điện số 21A bên trái đường hướng Đắk Mil đi Cư Jút và lề đường trái làm điểm mốc cố định để tính toán, đo đếm khoảng cách tỉ lệ các dấu vết để lại hiện trường vụ án; trên hiện trường phát hiện:

- 01 vết chà trượt kích thước (1,80 x 0,25) m nằm bên lề đường trái, chiều hướng từ Đắk Mil đi Cư Jút, từ phải qua trái, điểm đầu cách mép đường trái 1,22m, cách trụ điện số 21A là 27,40m, điểm cuối cách mép đường trái 2,05m. Đây là vết chà trượt do lốp trước bên trái của xe ô tô 62A - 008.40 chà xuống đường tạo nên, được đánh dấu số (1) trên sơ đồ hiện trường.

- 01 vết chà trượt kích thước (1,20 x 0,22) m nằm bên lề đường trái, chiều hướng từ Đắc Mil đi Cư Jút, từ phải qua trái, điểm đầu cách mép đường trái 3,15m, cách điểm đầu vết số (1) 02m, điểm cuối cách mép đường trái 3,70m. Đây là vết chà trượt do lốp trước bên phải của xe ô tô 62A - 008.40 chà xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (2) trong sơ đồ hiện trường.

- 01 vết cày xước kích thước (1,10 x 0,1 x 0,15) m nằm bên lề đường trái, chiều hướng từ Đắc Mil đi Cư Jút, từ phải qua trái, điểm đầu cách mép đường trái 02m, cách điểm đầu vết số (1) 1,40m; điểm cuối cách mép đường trái 2,70m. Đây là vết cày xước của mâm bánh trước bên trái xe ô tô 62A - 008.40 va đập xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (3) trong sơ đồ hiện trường.

- 01 vết cày xước kích thước (1,22 x 0,14 x 0,02) m nằm bên lề đường trái, chiều hướng Đắc Mil đi Cư Jút, từ phải qua trái, điểm đầu cách mép đường trái 3,50m, cách điểm đầu vết số (1) 2,40 m; điểm cuối cách mép đường trái 4,20m. Đây là vết cày xước của mâm bánh trước bên phải xe ô tô 62A - 008.40 va đập xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (4) trong sơ đồ hiện trường.

- 01 vết chà trượt kích thước (9,15 x 0,9)m nằm bên lề đường trái, chiều hướng Đắc Mil đi Cư Jút, từ phải qua trái, điểm đầu cách mép đường trái 4,00m, cách điểm đầu vết số (1) 4,16 m; Điểm cuối cách mép đường trái 7,70 m. Đây là vết chà trượt của gầm trước bên phải xe ô tô 62A - 008.40 va đập xuống mặt đường tạo nên, được đánh dấu số (5) trong sơ đồ hiện trường.

Điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 48B - 00855 và xe ô tô biển số 62A-008.40 được xác định tại vị trí cách điểm đầu vết số (1) 2,70 m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 47B - 008.55 là 15,40 m, cách trụ cổng bên phải nhà thờ Kitô Vua 34,13m, cách mép đường trái 0,35 m. Điểm va chạm được đánh dấu (X) trong sơ đồ hiện trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 43/TT ngày 06/02/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: nguyên nhân tử vong của ông Trần Trọng K là suy hô hấp cấp, chấn thương ngực.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/ĐĐGTS ngày 15/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắc Mil kết luận: xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu trắng, biển số 62A - 008.40 bị thiệt hại 327.497.170 đồng, xe ô tô nhãn hiệu THACO màu bạc, biển số 47B - 008.55 bị thiệt hại 12.150.000 đồng.

Tại biên bản giám định an toàn kỹ thuật số 382/SGTVT-VT ngày 22/02/2017, của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông xác định: tại thời điểm giám định xe ô tô biển số 47B - 008.55 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi tham gia giao thông vì các nguyên nhân sau: phần đầu xe bên trái bị móp méo, biến dạng; kính chắn gió vỡ; cản trước và ốp đầu xe vỡ; thiếu gạt nước phía trước bên phải; hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bị vỡ và rơi khỏi vị trí lắp đặt; ốp hông đầu xe bên trái rơi khỏi vị trí lắp đặt; bầu hơi của hệ thống treo trục 2 bên trái bị rò rỉ khí nén.

Như vậy, toàn bộ nội dung sự việc nêu trên đã phù hợp với kết quả điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil.

Tại Bản cáo trạng số 58/CTr-VKS ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo Ngô Quyết T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Quyết T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội trong Tòa án nhân dân; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự:

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Ngô Quyết T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và các điều 589, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà A) với gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông T) cụ thể: Bồi thường chi phí mai táng 86.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần 130.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại 250.000.000 đồng. Bồi thường thiệt hại xe ô tô 62A - 008.40 là 463.000.000 đồng. Khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, số 660087001592, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/6/2017 cho bị cáo Ngô Quyết T.

- Chấp nhận trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe ô tô biển số 47B-008.55 cho chị Nguyễn Thị K A; trả lại chiếc xe ô tô biển số 62A-008.40 cho ông Nguyễn Văn T.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng ý với các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội phạm, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với gia đình bị hại

và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể: Bồi thường chi phí mai táng 86.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần 130.000.000 đồng; cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại 250.000.000 đồng. Bồi thường thiệt hại xe ô tô 62A - 008.40 là 463.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí với ý kiến của luật sư và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tra luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Luật sư, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo Ngô Quyết T gây ra, bị cáo khai nhận như sau: Vào khoảng 1^h45' sáng ngày 26/01/2017, Ngô Quyết T điều khiển xe ô tô biển số 47B - 008.55 đi từ bến xe Miền Đông - TP. Hồ Chí Minh về huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, khi đến km 758 + 200 Quốc lộ 14 thuộc địa phận thôn 12, xã Đak Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông do không làm chủ tốc độ, vượt ẩu và đi không đúng phần đường nên đã gây tai nạn với xe ô tô biển số 62A - 008.40 do ông Trần Trọng K điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm A Trần Trọng K tử vong do suy hô hấp cấp, chấn thương ngực, thiệt hại về tài sản là 339.647.170 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan về thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Ngô Quyết T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

- a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định;*
- b) Trong khi say rượu hoặc say do dùng các chất kích thích mạnh khác;*
- c) Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;*
- d) Không chấp hành hiệu lệnh của người đang làm nhiệm vụ điều khiển hoặc hướng dẫn giao thông;*
- đ) Gây hậu quả rất nghiêm trọng.”*

Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

- a) Làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*
- b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 02 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;*
- c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe cho 03 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;*
- d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.”*

Bị cáo Ngô Quyết T là công dân có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo hoàn toàn ý thức được vai trò quan trọng của việc tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên do ý coi thường pháp luật bị cáo đã đi không đúng phần đường quy định và không làm chủ được tốc độ, do đó đã gây tai nạn với xe ô tô biển số 62A-008.40 do A Trần Trọng K điều khiển đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả đã làm cho A Trần Trọng K chết tại chỗ. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần phải áp dụng một hình phạt đủ nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra.

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội trong Tòa án nhân dân và Công văn số 276/TANDTC-PC, ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi “đi không đúng phần đường quy định, không làm chủ được

tốc độ gây tai nạn với xe ô tô biển số 62A - 008.40 do A Trần Trọng K điều khiển đi theo hướng ngược chiều”. Hậu quả đã làm cho A Trần Trọng K chết tại chỗ của bị cáo Ngô Quyết T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm vì vậy khi lượng hình đối với bị cáo cần xem xét mức hình phạt cho phù hợp theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi gây thiệt hại, bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 130.000.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng điểm b, p khoản 1 Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần vi phạm pháp luật này thì không vi phạm pháp luật nào khác, Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được hưởng chế định án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo, học tập thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà A) với gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông T) thỏa thuận với nhau về việc bồi thường trách nhiệm dân sự cụ thể: Bồi thường chi phí mai táng 86.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần 130.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại 250.000.000 đồng với tổng số tiền là 466.000.000 đồng. Bồi thường thiệt hại xe ô tô 62A - 008.40 là 463.000.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nghĩ cần công nhận sự thỏa thuận này. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 130.000.000 đồng nên được khấu trừ vào số tiền thỏa thuận bồi thường 466.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường 336.000.000 đồng.

Đối với thiệt hại của xe ô tô biển số 47B - 008.55 chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên không Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình Điều tra cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe ô tô biển số 47B-008.55 cho bà Nguyễn Thị K A và xe ô tô biển số 62A-008.40 cho ông Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, số 660087001592, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/6/2017 cho bị cáo Ngô Quyết T do không cấm bị cáo hành nghề nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với đề nghị của Luật sư tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về trách nhiệm bồi thường nghĩa vụ dân sự cho gia đình

bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, xét thấy đề nghị này là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Quyết T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc hội trong Tòa án nhân dân; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự:

Tuyên phạt: bị cáo Ngô Quyết T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và các điều 589, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà A) với gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông T) cụ thể: Bồi thường chi phí mai táng 86.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần 130.000.000 đồng, cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại 250.000.000 đồng với tổng số tiền 466.000.000 đồng cho gia đình bị hại, được khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường 130.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 336.000.000đ (Ba trăm ba mươi sáu triệu đồng). Bị cáo Bồi thường thiệt hại xe ô tô 62A - 008.40 cho ông Nguyễn Văn T là 463.000.000đ (Bốn trăm sáu mươi ba triệu đồng).

Nội dung công nhận thỏa thuận có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về thời hạn thanh toán số tiền bồi thường: Theo trình tự thi hành án dân sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 để tính lãi suất phát sinh do chậm trả tiền đối với số tiền 336.000.000 đồng và 463.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E, số 660087001592, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/6/2017 cho bị cáo Ngô Quyết T.

- Chấp nhận trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe ô tô biển số 47B-008.55 cho chị Nguyễn Thị K A; trả lại chiếc xe ô tô biển số 62A-008.40 cho ông Nguyễn Văn T.

Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Quyết T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 39.950.000 đ (Ba mươi chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Luật sư, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày tròn, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- Sở tư pháp tỉnh ĐắkNông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Công an huyện ĐắkMil;
- Chi cục THA DS huyện ĐắkMil;
- PV27CA Đắk Nong;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

TRẦN ĐÌNH MINH